

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN NGÂN SƠN  
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **12/2019/HS-ST**  
Ngày 08/5/2019

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGÂN SƠN, TỈNH BẮC KẠN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Thái Công.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Hoàng Văn Hoàn;

Ông Nông Văn Hoạt.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà La Quỳnh Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn tham gia phiên tòa:** Ông Nông Văn Thượng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 08 tháng 5 năm 2019, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 14/2019/TLST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2019/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

**Hà Trọng H**, sinh ngày 24 tháng 11 năm 1989 tại huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn; Nơi ĐKKHKT và nơi cư trú: Khu A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 12/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hà Trọng C, sinh năm 1958; Con bà Hoàng Thị X, sinh năm 1958; Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị D, sinh năm 1997 và 01 con sinh năm 2017;

Tiền án: Không.

Tiền sự: 01 tiền sự, năm 2016 bị Tòa án nhân dân huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quyết định số 08/2016/QĐ-TA, ngày 04/11/2016 với thời gian là 18 tháng, đến ngày 02/6/2018 thì chấp hành xong.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 28/01/2019. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**- Bị hại:**

+ Bà Hoàng Thị X, sinh năm 1958; Nghề nghiệp: Cán bộ hưu trí; Nơi cư trú: Khu A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn (vắng mặt có lý do).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

+ Anh Trương Văn C, sinh năm: 1987; Nơi cư trú: Khu A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn (vắng mặt có lý do).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 07/9/2018 bà Hoàng Thị X, sinh năm 1958 trú tại Khu A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn cất số tiền 3.500.000 đồng là tiền lương trong một chiếc ví và đặt ở trong tủ tại phòng ngủ của bà. Đến khoảng 10 giờ ngày 14/9/2018, Hà Trọng H, sinh năm 1989 là con trai của bà X thấy chiếc tủ không khóa nên đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản, bị cáo đi vào phòng bà X mở tủ và thấy chiếc ví đựng thỏ cảm, bên trong ví có số tiền 3.500.000 đồng, gồm 07 tờ có mệnh giá 500.000 đồng, bị cáo lấy đi tiêu dùng cá nhân hết. Sau khi phát hiện H lấy trộm tiền đến ngày 16/9/2018, bà X đã có đơn trình báo gửi đến Công an huyện Ngân Sơn. Đến khoảng 17 giờ ngày 18/9/2018, H đang ở nhà thì thấy mẹ mình để chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG S6 trên bàn uống nước tại hiên trước nhà, thấy vậy H cầm chiếc điện thoại rồi đem ra cửa hàng điện thoại của anh Trương Văn C, có địa chỉ Khu A, xã B, huyện Ngân Sơn cầm cố lấy được 580.000 đồng rồi mang đi tiêu dùng cá nhân hết. Phát hiện mất điện thoại, bà X đã hỏi H thì bị cáo trả lời là được lấy điện thoại của bà X đi cầm cố để lấy tiền tiêu dùng cá nhân. Sau đó bà X đã viết đơn trình báo cơ quan chức năng xử lý H theo quy định.

Quá trình điều tra anh Trương Văn C khai nhận, vào ngày 20/9/2018 Hà Trọng H có đem một chiếc điện thoại SAMSUNG S6 đến cửa hàng của anh cầm cố lấy số tiền 500.000 đồng, được mấy ngày sau H đến lấy thêm 80.000 đồng, anh C không biết chiếc điện thoại do H trộm cắp mà có. Sau khi cơ quan Công an tạm giữ chiếc điện thoại mà H cầm cố thì bà X đã trả cho anh số tiền 580.000 đồng mà H đã nhận của anh khi cầm cố.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 44/KL-HĐĐG ngày 30/11/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Ngân Sơn kết luận: *“Một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG S6 (máy cũ) giá trị tài sản tại thời điểm bị mất có giá trị là 5.000.000 đồng”*.

Tại Cơ quan điều tra bị cáo H thừa nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Bản cáo trạng số 14/CT-VKSNS, ngày 11/4/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn đã truy tố bị cáo Hà Trọng H về tội *“Trộm cắp tài sản”*

theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hà Trọng H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng khoản 1 Điều 173, Điều 38, điểm s khoản 1 + khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo từ 09 đến 12 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Do là đối tượng nghiện chất ma túy, bản thân lười lao động, thích hưởng thụ nên vào các ngày 14/9/2018 và ngày 18/9/2018, bị cáo tỉnh Bắc Kạn đã có hành vi lén lút trộm cắp tiền và điện thoại của mẹ mình là bà Hoàng Thị X, sinh năm 1958, cư trú tại Khu A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn (bị cáo ở chung cùng bố, mẹ), cụ thể: Khoảng 10 giờ ngày 14/9/2018 trộm số tiền 3.500.000 đồng bà X để trong ví cất trong tủ phòng ngủ và khoảng 17 giờ ngày 18/9/2018, bị cáo tiếp tục trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG S6 có giá trị 5.000.000 đồng, khi bà X để chiếc điện thoại trên bàn uống nước trước hiên nhà. Tổng giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt của bà X là 8.500.000 đồng.

Xét hành vi của bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác. Việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân Sơn ra quyết định khởi tố vụ án, tiến hành điều tra và Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn quyết định truy tố bị cáo trước Tòa án để xét xử về tội: “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng quy định của pháp luật, đúng với diễn biến khách quan của vụ án, không bỏ lọt tội phạm, không làm oan người vô tội.

### **Khoản 1 Điều 173 có nội dung:**

*“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm...”*

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Bị cáo phải chịu một tình tiết tăng nặng là phạm tội 02 lần trở lên.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ là: “*Người phạm tội thành khẩn khai báo*” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2017), bố bị cáo là ông Hà Trọng C được Chủ tịch Nước Cộng hòa xã hội Chủ nghĩa Việt Nam tặng thưởng Huy chương chiến sỹ vẻ vang, do vậy cần xem xét đó là tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo khoản 2 của Điều 51 của Bộ luật.

[4] Về hình phạt:

Về hình phạt chính: Xét bị cáo có nhân thân xấu, là đối tượng nghiện chất ma túy, vừa chấp hành xong biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án là cai nghiện bắt buộc, tuy nhiên bị cáo không lấy đó làm bài học mà tiếp tục sử dụng ma túy, để có tiền phục vụ cho việc sử dụng ma túy, bị cáo đã có hành vi trộm cắp tài sản, do vậy Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định, buộc bị cáo phải chịu hình phạt tù tại trại giam bằng một mức hình phạt thỏa đáng, tương xứng với hành vi mà bị cáo đã gây ra, qua đó mới đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt có ích cho xã hội và cộng đồng.

Ngoài hình phạt chính, bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền, tuy nhiên qua xem xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, không có nghề nghiệp ổn định, kinh tế sống phụ thuộc gia đình, do vậy không xem xét áp dụng.

[5] Về trách nhiệm bồi thường dân sự:

Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không yêu cầu bị cáo phải bồi thường, do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân Sơn đã tiến hành xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu bà Hoàng Thị X chiếc điện thoại do bị cáo Hoàng lấy trộm, việc xử lý như vậy là phù hợp quy định pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1 + khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

**1. Tuyên bố bị cáo Hà Trọng H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.**

Xử phạt bị cáo Hà Trọng H 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

2. Về án phí: Bị cáo Hà Trọng H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

*“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.*

### 3. Quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết./.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện Ngân Sơn;
- VKSND tỉnh;
- CA huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo, bị hại, người có QLNVLQ;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thái Công**

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đồng Phúc Nghiêñ    Hoàng Văn Hoàn**

**Nguyễn Thái Công**